

*Hà Nội, ngày 27 tháng 06 năm 2005*

*V/v tiếp tục thực hiện Quy chế  
phối hợp TCHQ - TCCS*

**Kính gửi:** - Các Cục Hải quan tỉnh, thành phố  
- Cục Điều tra chống buôn lậu

Thực hiện Quy chế phối hợp số 3012/QCPH/TCHQ-TCCS ngày 26/6/2003 được ký kết giữa Tổng cục Cảnh sát- Tổng cục Hải quan trong đấu tranh phòng chống tội phạm và các hành vi khác vi phạm pháp luật. Để triển khai nhiệm vụ trọng tâm trong công tác phối hợp giữa hai lực lượng trong thời gian tới đã được xác định tại Hội nghị sơ kết 18 tháng thực hiện Quy chế. Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan yêu cầu các đơn vị thực hiện một số việc sau:

### **1. Đối với Cục Hải quan các tỉnh, thành phố**

1.1. Tiếp tục quán triệt cho toàn thể cán bộ, công chức thực hiện nghiêm các quy định tại Quy chế số 3012/QCPH/TCHQ-TCCS ngày 26/6/2003; những đơn vị chưa ký Quy chế phối hợp tại cơ sở phải tổ chức họp bàn với Công an tỉnh, thành phố, căn cứ vào đặc thù tình hình, địa bàn của địa phương mình để xây dựng Quy chế hoặc Kế hoạch triển khai công tác phối hợp tại địa phương; những đơn vị đã ký Quy chế phối hợp tại cơ sở, căn cứ vào Báo cáo sơ kết số 01/TCCS- TCHQ ngày 24/05/2005 để bàn thống nhất với Công an tỉnh, thành phố bổ sung sửa đổi cho đúng với nội dung Quy chế và chỉ đạo của hai Tổng cục

Đối với những Cục Hải quan tỉnh, thành phố có địa bàn hoạt động liên tỉnh phải xây dựng Quy chế hoặc Kế hoạch phối hợp với lực lượng Công an ở từng Tỉnh trong địa bàn.

1.2. Duy trì chế độ giao ban, sơ kết, tổng kết định kỳ theo đúng quy định tại Quy chế 3012. Thông qua chế độ giao ban, sơ kết, tổng kết để đánh giá đúng những điểm mạnh, những điểm yếu trong công tác phối hợp tại địa phương và đề ra biện pháp khắc phục những điểm yếu, những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện; đồng thời phát huy những điểm mạnh, những kết quả tốt đã đạt được.

Trong các báo cáo công tác kiểm soát hải quan định kỳ (quý, sơ kết 6 tháng, tổng kết năm), các Cục Hải quan tỉnh, thành phố phải báo cáo kết quả công tác phối hợp chung giữa hai lực lượng tại địa phương, với các nội dung chính gồm: các kế hoạch, chương trình công tác, hoạt động phối hợp đã triển khai; kết quả, nội dung các vụ vi phạm do hai lực lượng phối hợp phát hiện, bắt giữ và xử lý (số vụ, trị giá, tang vật,...), những kiến nghị, đề xuất (nếu có).

### 1.3. Tăng cường công tác trao đổi thông tin, trong đó tập trung vào:

- Thường xuyên cung cấp, trao đổi thông tin về cơ chế, chính sách liên quan đến hoạt động của ngành Hải quan với lực lượng Công an tại địa phương.
- Thông tin về phương thức, thủ đoạn buôn lậu, gian lận thương mại nổi cộm, đối tượng có dấu hiệu phạm tội tại địa bàn.
- Chú trọng đến việc phối hợp, trao đổi thông tin để phòng ngừa, ngăn chặn kịp thời những biểu hiện tiêu cực, gây phiền hà, thoái hóa biến chất của cán bộ, góp phần thực hiện nghiêm Quyết định 517/TCHQ/QĐ/TCCB, ngày 17/06/2004 của Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan.
- Cục Hải quan tỉnh, thành phối hợp, thống nhất với các Sở Công an thiết lập các đường dây nóng để trao đổi thông tin.

1.4. Mở các khoá đào tạo, huấn luyện về võ thuật, các biện pháp nghiệp vụ trong công tác đấu tranh, phòng chống các loại tội phạm về kinh tế, ma tuý... với sự hỗ trợ của lực lượng Công an về tài liệu, giáo viên giảng dạy.

1.6. Tổ chức phối hợp với lực lượng Công an đấu tranh với các hiện tượng, vụ việc nổi cộm. Trong đó, xác định trọng tâm trong hoạt động phối hợp là:

- Đấu tranh với thủ đoạn lợi dụng phương pháp tính giá tính thuế theo GATT/WTO quy định tại Thông tư 118/2003/TT-BTC, ngày 8/12/2003 của Bộ Tài chính. Trước mắt, Cục Hải quan các tỉnh, thành phố chủ động xây dựng kế hoạch phối hợp với lực lượng Công an tại địa phương xác định những vụ việc phức tạp, có dấu hiệu vi phạm nghiêm trọng để tiến hành áp dụng các biện pháp nghiệp vụ, điều tra, phát hiện để đưa ra xử lý nghiêm minh.

- Đấu tranh với thủ đoạn lợi dụng chính sách ân hạn thuế nhập khẩu để trây ỳ, nợ thuế. Cục Hải quan tỉnh, thành phố lập danh sách, phân tích tình hình nợ đọng thuế của đơn vị, đề nghị lực lượng Công an phối kết hợp truy thu tối đa tiền thuế nợ đọng của các doanh nghiệp trây ỳ. Đặc biệt, phải phối hợp với lực lượng Công an tiến hành điều tra, xác minh các doanh nghiệp “ma” chiếm đoạt thuế của nhà nước.

## 2. Đối với Cục Điều tra chống buôn lậu

2.1. Là cơ quan thường trực giúp việc lãnh đạo Tổng cục Hải quan trong việc chỉ đạo tổ chức thực hiện Quy chế phối hợp 3012 phải thường xuyên phối hợp với Cục Cảnh sát Điều tra tội phạm về trật tự quản lý kinh tế và chức vụ (C15) - Tổng cục Cảnh sát duy trì chế độ giao ban, đề xuất tổ chức sơ kết, tổng kết định kỳ theo quy định của Quy chế.

2.2. Thường xuyên phối hợp tổ chức kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Quy chế giữa hai lực lượng ở các địa phương.

2.3. Nghiên cứu, đề xuất để sửa đổi bổ sung những nội dung chưa phù hợp của Quy chế. Phối hợp với C15 nghiên cứu, xây dựng dự thảo trình lãnh đạo Tổng cục Hải quan và Tổng cục Cảnh sát ban hành các quy định cụ thể về phạm vi, nội dung, biện pháp nghiệp vụ trong công tác phối hợp, trao đổi thông tin theo những nội dung đã quy định tại Quy chế 3012.

2.4. Phối hợp với Cục C15 nghiên cứu, đề xuất các biện pháp nghiệp vụ, biện pháp phối kết hợp cụ thể trong công tác đấu tranh, phòng chống các loại tội nổi cộm hiện nay.

Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan yêu cầu thủ trưởng các đơn vị trực thuộc tổ chức triển khai thực hiện ngay các yêu cầu tại văn bản này.

**KT.TỔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC HẢI QUAN  
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**

**Nơi nhận**

- Như trên;
- Thứ trưởng - Trương Chí Trung (để b/c);
- Lãnh đạo Tổng cục Hải quan;
- Các Vụ, Cục thuộc cơ quan Tổng cục;
- Cục C15 - Bộ Công an (để phối hợp);
- Lưu VT, ĐT



**Đặng Văn Tạo**

09618940